TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ K** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **67**/2019/HS-ST
Ngày: 20-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K, TỈNH Đ

Với những người tiến hành tố tụng gồm có:

***- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:** Ông **Lê Đăng Tố**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Việt Dũng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh Đ tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Cường** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai (theo thủ tục rút gọn) vụ án hình sự thụ lý số 87/2019/TLST-HS ngày 08-8-2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2019/QĐXXST-HS ngày 13-8-2019, đối với bị cáo:

Dương Trọng L, sinh năm 1997, tại Quảng Bình;

Nơi cư trú: Thôn Vinh Quang, xã Sơn Thủy, huyện L, tỉnh Q; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Luật, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Mười, sinh năm 1969; bị cáo là con út trong gia đình có 02 người con, chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 15-7-2019, tạm giam từ ngày 17-7-2019 cho đến nay *(có mặt)*.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông **Trần Lê N**, sinh năm 1993, chức vụ: Cán bộ Cảnh sát giao thông Công an thành phố K; địa chỉ: Khu phố 2, phường Phú Bình, thành phố K, tỉnh Đ *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

- Người làm chứng:

1. Ông **Nguyễn Hữu K**, sinh năm 1966, chức vụ: Cán bộ cảnh sát giao thông Công an thành phố K; địa chỉ: Khu phố 2, phường Phú Bình, thành phố K, tỉnh Đ *(vắng)*.

2. Ông **Nguyễn Ngọc H**, sinh năm 1989, chức vụ: Cán bộ cảnh sát giao thông Công an thành phố K; địa chỉ: Khu phố 2, phường Phú Bình, thành phố K, tỉnh Đ *(vắng)*.

3. Ông **Thái Thành N**, sinh năm 1999; địa chỉ: Khu phố Núi Tung, phường Suối Tre, thành phố K, tỉnh Đ *(vắng)*.

4. Ông **Nguyễn Quang A**, sinh ngày 04-01-2001; địa chỉ: Khu phố Núi Tung, phường Suối Tre, thành phố K, tỉnh Đ *(vắng)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch công tác tuần số 35/KH-CSGT-TT ngày 13-07-2019 của Công an thành phố K, tỉnh Đ (đã được cấp trên phê duyệt), Tổ tuần tra giao thông bao gồm các đồng chí: Nguyễn Hữu K, là tổ trưởng; các đồng chí Nguyễn Ngọc H và Trần Lê N là tổ viên, thực hiện nhiệm vụ công tác tuần tra, điều tiết giao thông tại khu vực đường sắt nằm trên đường Hùng Vương, thuộc Khu phố 3, phường Xuân Trung, thành phố K.

Đến khoảng 16 giờ 45 phút, ngày 15-7-2019, trong lúc đang thực hiện nhiệm vụ, tổ tuần tra phát hiện một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô mang biển số 60B2-344.19, chở Dương Trọng L lưu thông trên đường Hùng Vương, thuộc khu phố 3, theo hướng từ chợ K đến tượng đài Chiến Thắng. Người đàn ông chở L đi vào đoạn đường có biển báo cấm đi ngược chiều, nên tổ tuần tra đã yêu cầu dừng xe kiểm tra, trong quá trình kiểm tra, người đàn ông chấp hành yêu cầu của tổ tuần tra, riêng L chửi bới, cản trở tổ tuần tra làm nhiệm vụ. Đồng chí Trần Lê N đã nhắc nhở, thuyết phục nhưng L không chấp hành. Bất ngờ L dùng nón bảo hiểm cầm trên tay, đánh một cái trúng vào đầu của đồng chí Nghị. Ngay sau đó, đồng chí Nghị với sự giúp đỡ của người dân đã tiến hành khống chế, bắt giữ và đưa L về trụ sở Công an phường Xuân Trung để làm việc. Riêng người đàn ông chạy xe ôm chạy thoát cùng với xe mô tô biển số 60B2-344.19. Công an phường Xuân Trung đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Dương Trọng L, thu giữ của L một mũ bảo hiểm nhãn hiệu Sisa.

Tại Quyết định truy tố (theo thủ tục rút gọn) số 01/QĐ-VKS-TPLK ngày 07-8-2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo Dương Trọng L về tội: "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Tòa án áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 10 (mười) đến 12 (mười hai) tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Tòa án xử lý vật chứng và quyết định về án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo L thành khẩn khai nhận, do trước đó đã có sử dụng rượu bia, không kiểm soát được bản thân, đã có hành vi chửi bới, cản trở hoạt động của đội tuần tra giao thông và sử dụng mũ bảo hiểm đánh vào đầu của đồng chí Nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo Dương Trọng L thần khẩn khai nhận, bản thân L biết rõ các đồng chí Nguyễn Hữu K, Nguyễn Ngọc H, Trần Lê N đang thi hành công vụ, nhưng do say xỉn, không kiểm soát được bản thân, đã có hành vi dùng lời nói chửi bới, cản trở hoạt động công vụ, hơn thế nữa, khi đồng chí Trần Lê N tiến hành giải thích, thuyết phục, L còn sử dụng mũ bảo hiểm đánh vào đầu đồng chí Nghị (không để lại thương tích). Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cở sở xác định, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: "Chống người thi hành công vụ", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quyết định truy tố số 01/QĐ-VKS-TPLK ngày 07-8-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan nhà nước trong lĩnh vực giao thông đường bộ, mà cụ thể ở đây là Tổ tuần tra kiểm soát giao thông, thuộc Công an thành phố K, làm giảm hiệu lực quản lý của cơ quan quản lý hành chính nhà nước, hành vi của bị cáo còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ý thức thượng tôn pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng năng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đồng chí Trần Lê N bị L sử dụng mũ bảo hiểm đánh một cái vào vùng đầu nhưng không để lại thương tích gì, từ chối giám định và không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên Tòa án không xem xét.

[7] Về vật chứng: Nón bảo hiểm nhãn hiệu Sisa, là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cũng như đề nghị mức hình phạt là phù hợp với nhận định của Tòa án, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Dương Trọng L phạm tội: **"Chống người thi hành công vụ"**

Xử phạt bị cáo Dương Trọng L **08 (tám) tháng tù**. Thời hạn tù của bị cáo được tính kể từ ngày 15-7-2019.

2. Tiêu hủy 01 (Một) mũ bảo hiểm nhãn hiệu Sisa *(Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07-8-2019 giữa Công an thành phố K và Chi cục thi hành án dân sự thành phố K).*

3. Buộc bị cáo Dương Trọng L phải nộp **200.000đ** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đ;
- VKSND thành phố K;
- CQCSĐT Công an thành phố K;
- CQTHAHS Công an thành phố K;
- Chi cục THADS thành phố K;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đăng Tố